

CHÁNH PHÁP LÀ GÌ

Trần Do Bân

Địch tịch nguyên bản Hoa Ngữ : Thích Luân Tuyên Hóa Lão Hòa Thượng Thích Pháp Hỷ c Công
Hiển

đăng trên nguyệt san Vajra Bodhi Sea từ số tháng 6, 1996 đến số tháng 10, 1997

Chánh Pháp là gì? Phật Pháp được chia thành ba thời kỳ là thời Chánh Pháp, thời Tăng Trưởng Pháp, và thời Mạt Pháp. Các thời kỳ Pháp của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni được ghi chép trong các kinh điển thì không đúng như thế, nhưng hầu hết các bậc thầy đều theo thuyết như thời kỳ Chánh Pháp là 500 năm, thời kỳ Tăng Trưởng Pháp là 1.000 năm, và thời kỳ Mạt Pháp là 10.000 năm. Trong thời Chánh Pháp (chánh có nghĩa là chính), mọi đức Phật đã diệt độ, nhưng Pháp nghi vẫn không thay đổi. Có giáo pháp, có sự hành trì, và có người chứng đắc quả vị -- đó gọi là thời kỳ Chánh Pháp, và còn được mệnh danh là thời kỳ "Thiền Đốn ngộ kiến chân". Trong thời Tăng Trưởng Pháp (tăng trưởng có nghĩa là biến chuyển), tuy vẫn có giáo pháp, có sự hành trì, nhưng sự chứng đắc quả vị thì rất ít; thời kỳ này còn được gọi là thời kỳ "tăng tiến kiên cố". Trong thời Mạt Pháp (mạt có nghĩa là suy vi, yếu kém), Phật Pháp trở nên suy tàn, chỉ có giáo pháp chứ không có sự hành trì, và càng không có người chứng đắc quả vị. Thời kỳ này còn được gọi là thời kỳ "đau tranh kiên cố". Đây là lý giải thích thông thường về ba thời kỳ "Chánh, Tăng trưởng và Mạt" của Phật Pháp.

Thưa nhơn, Hòa Thượng đã hiểu nghĩa về Chánh Pháp như sau:

"Quý vị thành tựu tu hành, không ham học danh lợi, không tham cầu cúng dường -- đó chính là Chánh Pháp trước hết. Nếu mọi người xuất gia đều có thể giữ gìn không được đến tiền bạc, đều có thể giữ Thiền, có thể ngày ăn một bữa lúc giờ ăn trưa, có thể luôn luôn mặc áo giời

y và nghiêm trì giới luật, thì đó là Chánh Pháp đang trỗi dậy!"

Thưa m chí Hòa Thưa ng còn gì ng nghĩa m t cách đ n gi n h n n a:

"Nếu quý vị có thể không tranh, không tham, không chấp, không ích kỷ, không tự ái, và không nói dối, thì đó chính là Chánh Pháp đang trỗi dậy!"

Như vậy, thế nào là thế giới của Phật Pháp? Trong quyển 5 của Pháp Hoa Nghĩa Sớ có chép: "Khi [Pháp] trở thành suy vi, đó gọi là thế giới Phật Pháp." Trong quyển 6, Chư Phật Nghĩa Lâm của Đại Thừa Pháp Uyển có nói: "Chỉ có giáo pháp mà không có gì khác thì gọi là Phật Pháp." Tuy nhiên, sớ mô tả chân chánh thế giới này về thuyết Phật Pháp được xuất hiện trong Kinh Đại Phẫn Ngộ Đại Tập, phẩm Nguyên Tạng, và trong Kinh Pháp Diệt Tập. Về sau, thuyết Phật Pháp xuất hiện dưới tri thức của Bồ đề (550-377 SCN), trong bài văn phát nguyện của Thích Sĩ Huệ Tạng Nam Nhạc (Nam Nhạc Thích Sĩ Lô p Thích Nguyên Văn). Thích Sĩ Huệ Tạng đã ghi lại là ngài sanh vào năm thế giới Phật Pháp và đã chép lại toàn bộ Kinh Bát Nhã cùng nhiều bộ văn khác. Ngài đã nguyện sẽ truyền Pháp cho đến khi Bát Tát Di Lạc đến thế gian này. Đại nhà Tùy (589-618 SCN), Thích Sĩ Tín Hành đã xướng "giáo pháp ba giai đoạn" (tam giai giáo) với Nhất Thế là giai đoạn đầu tiên, Tam Thế là giai đoạn thứ nhì, và Phật Pháp (toàn bộ giới đức của Đức Phật) là giai đoạn thứ ba.

Trong đại nhà Đường (618-905 SCN), Đại Sĩ Đạo Trác và Đại Sĩ Thích Đạo có nói rằng thế giới là đã vào thế giới Phật Pháp, và chớ trông "thế giới giáo thế giới" (không hợp giáo pháp với thế giới), khuyến khích người đời tu pháp môn Niệm Phật. Nói chung, cho dù thế giới Phật Pháp như thế nào có xảy đến chăng nữa, thì trong quyển 49 của Tập Tạng Luật, Đức Phật cũng đã nêu ra năm điều có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

Năm điều này là:

1. Tôn Trọng Chánh Giáo. Điều này có nghĩa rằng các Tỷ Kheo chớ đưa vào giáo pháp chân chánh mà tín tu, xa lánh cái nhìn lệch lạc (thiên kiến) của Tiểu Thừa cùng các tà thuyết của ngoại đạo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

2. **Chợ Túc Sân Ác** (đình chợ nóng giận và ác độc). Điều này có nghĩa rằng các Tỳ Kheo luôn luôn thực hành hành nhàm chán, không nóng giận, danh tiếng và đức độ lan xa làm cho mọi người đều quay về và đức lòng kính ngưỡng; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

3. **Kính Sư Thế Tôn Tòa** (tôn kính phụng sự các bậc trưởng thượng). Điều này có nghĩa rằng các Tỳ Kheo tôn kính và phụng thờ các vị đức độ hàng thượng tọa và chuyên cần cầu học y học nghĩa Phật Pháp thế gian; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

4. **Ái Lạc Chánh Pháp** (trân quý Chánh Pháp). Điều này có nghĩa rằng các Tỳ Kheo trân quý thâm sâu những điều pháp nghe được từ các bậc trưởng thượng, trưởng lão kỳ cựu, và vui mừng thực hành theo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

5. **Thiền Hỷ Sĩ Tỳ P** (giới thích kiên cố cho khổ hạnh). Điều này có nghĩa rằng các Tỳ Kheo phụng sự tiến độ nói pháp Đệ Nhị Thừa một cách khéo léo, làm cho những kẻ mê muội đức Phật Pháp có thể đưa vào đời tu trên đường Đạo; như đó có thể khiến cho Chánh Pháp không bị hủy diệt.

Vào thời Mạt Pháp chúng sanh không thể liên tục phân biệt được chánh tà, nên nên nhiều người mù nhận vào cửa Phật nhưng đã vào lầm cửa mà tu hành. Đó là do họ thiêu "Trách Pháp Nhân." Một điều trong thời Mạt Pháp, hiện tượng "mật cá xen lẫn ngọc trai" [vàng thau lẫn lộn] trong cửa Phật không phải là ít, song nguy hiểm cho cửa Hòa Thượng ngày một rõ ràng:

"Tôi nhận được những phước hạnh Chánh Pháp. Tôi chỉ cho phép Phật Giáo có Chánh Pháp chứ không có Mạt Pháp! Bởi vì nếu tôi nhận, nếu đó sẽ có phước đức, trí huệ và đức độ gì đó tại đây. Đây là nguy hiểm cho tôi. Do đó, không quen khả năng giới hạn của mình, tôi đi khắp nơi tuyên thuyết Chánh Pháp và hành trì Chánh Pháp."

Một điều Đức Phật nhiều lần đề cập đến sự hủy diệt của Phật Pháp, tuy nhiên Đức Phật cũng có ý khước phước sự hủy diệt của Chánh Pháp. Như trong Kinh Niết Bàn có chép: "Trong thời Mạt Pháp sẽ có một triệu hai trăm (120.000) vị Đệ Nhị Thừa Tát tri Pháp, khiến cho bị diệt." Thế đó có thể biết được rằng nguy hiểm cho "không cho phép có Mạt Pháp" của Hòa Thượng há chăng phải chính là tâm để đi bị của chư Phật Như Lai hay sao?

Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

Hòa Thâm ng đã cảm khái rằng:

Phật Pháp vô diệt, Tăng团 vô diệt,

Đạo đức nghiêm tu, nhân bố thí tu,

Lão thành chân thành chiêu vớt chúng,

Hàng ngũ y giữ o hốt thâu bao chúng.

Cố thế ngũ trược thành thế mịn.

Chúng sanh tam túy như vô thu,

Ân cần ký nguyện Tăng thanh tịnh,

Chấn hưng Phật Pháp tại Tỳ Kheo.

Tóm tắt:

Phật Pháp không diệt, Tăng团 không diệt,

Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

Đạo đức cần tu, chớ ngạo tu,

Thành tựu chân chánh, bỏ chấp đi u,

Gian ngoa xảo trá, đừng c tán đồ ng.

Muốn đời Ngũ Trược nên tươi sáng,

Chúng sanh tinh hần ba lần mê,

Ân cần nhún nhường Tăng Ni tr:

Chớ n hàng Phật Giáo cớ y T Kheo!

Trong Phật Giáo không thể có 99%--nếu u chỉ một phần nhỏ trong Phật Giáo là giáo dục, thì đó không còn là "Chánh Pháp" nữa! Do đó chúng ta phải phân biệt thật rõ ràng, bởi vì trong các chùa chiền đều có cả "tà pháp và ngộ đạo". Phật Giáo có câu: "Thà chờ ngàn năm chớ ng vắng sanh, còn hần một ngày trong ma đạo". Nếu chúng ta thi u Trách Pháp Nhân của "T Chớ ng Thanh Tinh Minh H" (trong Kinh Lăng Nghiêm) e rằng chúng ta có thể trở thành quy n thu c của loài ma mà chính mình lại không hay không biết!

Nhân đây, người viết xin giới thiệu bộ y dĩ m rớt quan trọng trong việc phân biệt chánh tà:

1. Với Thầy lý việc trao đổi chớ ng v, nam nữ hoang dâm, buông thả vô độ, làm mọi nh để thu hút đ chúng, và xem nh là phớ ng ti n đ cớ u thời gian; đó là tà.

Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

2. Vị Thầy khuyến khích lòng tham của chúng bằng cách nói rằng mình có thể dùng bùa, chú, và thần tài để giúp họ trở nên giàu có; đó là tà.

3. Vị Thầy khuyến khích trêu cợt hay gián tiếp vì cợt hai chúng sanh và ăn thịt chúng sanh, còn nói rằng mình có thể dùng bùa chú để cứu vong linh của những chúng sanh bị ăn thịt; đó là tà.

4. Vị Thầy thực hành các loại kỳ thuật hoặc phép thuật, làm những tác động chúng sanh, và gọi đó là chữa bệnh thay cho chúng sanh; đó là tà.

5. Vị Thầy dùng thần thông và các diệu kế để làm "công cụ" để thu hút những chúng sanh có lòng hiếu kỳ; đó là tà.

6. Vị Thầy tự ý thêm bớt, sửa đổi các quy luật tu hành trong Phật Giáo và giải thích lệch lạc ý nghĩa của "tín, giới, tu, chứng," còn tự cho mình là giáo chủ; đó là tà.

7. Vị Thầy tự lập ra tông phái riêng tự xưng là giáo chủ mà chính mình lại không có căn bản chân thật về đạo lý Phật Giáo; đó là tà.

Phần 1: Chánh Pháp và Mật Pháp

Mật là bí mật, có mật Phật thì có:

"Hòa Thượng thường nói rằng:

Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

Chân thật như chính mình,

Không bàn luận với người khác,

Lời người khác tức là mình,

Đúng thì tức là Đúng.

Thầy hỏi rằng tại sao Hòa Thượng nói rằng công khai phê bình, bàn luận thì phải với người khác và đăng trong Kim Cang Bồ Đề Hải (Vajra Bodhi Sea - nguyệt san của Viện Phật Thánh Thành)? Như vậy phải chăng là nói một đằng, làm một nẻo?"

Hòa Thượng trả lời:

"Người nào sợ bị đánh đập là tôi chắc không phải ông. Nếu như ông nói là đúng sự thật, thì đó không phải là thật; nếu không đúng sự thật, thì tôi chắc chắn sẽ bị đánh đập. Nếu có kẻ nói rằng bậc đại tu hành không bị nhân quả, thì quả báo là 500 đời làm thân chim (hồ ly).

Nếu tôi chắc bị nhân quả --gọi đen là trắng, gọi trắng là đen, nói đúng thành sai, nói sai thành đúng - nói như ông điếu không đúng thật, thì tôi sẽ bị đánh đập. Bậc Thiệt (rút lui). Nếu tôi không nói sai, thì tôi không có tội.

Môn đệ có nói: ‘Ta há phải thích bị ăn đòn đâu! Ta cũng biết đủ rồi thôi! Nếu cái đòn của Đức Ông Thầy và Mẹ Thầy không tới đi, thì cái đòn của Khổng Tử chắc chắn sẽ sáng rõ vậy!’[\(1\)](#)

Chánh pháp là gì?

Viết bởi Administrator

Tôi sao tôi thích nói 'thiền, phi' (điều đúng và điều sai)? Vì trong Phật Giáo có quá nhiều 'thiền, phi'!

Lại còn nào là hắc giáo (giáo phái đen), bạch giáo (giáo phái trắng), hoàng giáo (giáo phái vàng), hồng giáo (giáo phái đỏ) ... thiền điều bí ẩn thành nhiều màu sắc khác nhau, đến hoa cội mặt. Ngay cả đen cũng không biết mình là đen, trắng cũng không hay mình là trắng. Cho nên, tôi muốn nói ra những điều mà người khác không dám nói; nếu quý vì có ai không hài lòng thì cũng không sao, tôi cũng không bận tâm. Tôi là kẻ chuyên môn phá tà tri tà kiến của người khác!"

Tôi đoán nói chuyện trên, chúng ta có thể hiểu rõ được tâm tư bị bao la không đành lòng thấy chúng sanh bị đau khổ của Hòa Thượng. Đó gọi là "điều tôi điều bí, gần như tàn nhẫn", và chính là thiện xảo phương tiện để giáo hóa chúng sanh của bậc Bồ Tát. Hòa Thượng có lần viết bài thiền nói lên quy tắc tâm của Ngài:

"Tôi muốn nói điều thiền,

Không sợ bị đánh, chê.

Giết tôi, tôi không sợ,

Giết tôi thoát, có gì ngại?"

Hòa Thượng Hộ Văn đã nói:

"Nho sĩ là tôi nhân của Khổng Tử; Tăng sĩ là tôi nhân của Phật." Ngài còn nhận mạnh: "Kẻ học điều Phật Pháp chính là giáo điều của Phật Giáo, không phải các giáo phái khác. Kẻ làm cho Lục Quắc điều vọng chính là Lục Quắc, chứ không phải nhà Thiền. Kẻ làm suy sụp nhà Thiền chính là nhà Thiền, chứ không phải Lục Quắc vậy."

Trong kinh có nói rằng những người bị u hiếp nên suy tàn cả thế giới. Một Pháp có thể khiến thế giới không phải - như vì các Tăng sĩ có thể vì, nên cô lập chúng, giới hạn cà-sa để thay bằng y phục thô tẻ, các sĩ ngồi trên tòa cao, v.v ... Có các sĩ Âu Dục không Cánh Vô đã dùng trí kiến riêng của mình mà viết ra Lăng Nghiêm Bách Ngạn Thuyết để phỉ báng Lăng Nghiêm.

Lại có Pháp Sư Viên Tham nói rằng Kinh Hoa Nghiêm, Kinh Viên Giác, Kinh Pháp Hoa và nhiều kinh khác, cũng như Địa Thập Nhị Tán Luận đều là giả mạo. Đây chính là những người tâng bốc cả Thế giới Một Pháp.

Hòa Thập Nhị đã nhiều lần lập đi lập lại lời huấn thị về việc bỏ và duy trì Chánh Pháp:

"Trong Phật Giáo, tất cả kinh điển đều rất quan trọng, nhưng Kinh Lăng Nghiêm còn quan trọng hơn nữa. Phạm hạnh nào có Kinh Lăng Nghiêm, thì nơi đó có Chánh Pháp trụ thế. Khi Kinh Lăng Nghiêm bị mất đi, đó là dấu hiệu của Thế giới Một Pháp. Khi giảng Kinh Lăng Nghiêm, tôi có nói rằng: 'Vào thế giới Một Pháp, Kinh Lăng Nghiêm sẽ biến đổi trở lại như cũ. Sau đó dần dần các kinh khác cũng biến đổi theo.' Kinh Lăng Nghiêm là chân thân của Phật, là xá-lợi của Phật, là tháp miếu của Phật. Nếu Kinh Lăng Nghiêm là ngọc tỷ, thì tôi sẵn sàng chôn dưới đá của ngọc Vô Giá, vĩnh viễn không đem ra ngúc, không bao giờ đem ra trưng bày trong gian đồ gập mõi ngọc quý nữa! Người nào có thể học thuộc Kinh Lăng Nghiêm, học thuộc Chú Lăng Nghiêm, thì người đó mới là đệ tử chân chánh của Phật!"

Trong Kinh Địa Bát Niết Bàn, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói với Tôn Giả Ca Diếp rằng:

"Trong quá khứ khi Ta là vị vua tên Hộ Đức, đệ tử Chánh Pháp, Ta đã chỉ dạy về những kẻ mưu hại hay hoại Chánh Pháp, và đã thiêu hủy chúng. Sau khi chết, Ta được sanh vào cõi nấc của Phật A Sát B và trở thành đệ tử thọ mạng của Đức Phật đó. Nay Ca Diếp! Những người đệ tử Chánh Pháp được quí báo công đức vô lượng như thế. Do nhân duyên đệ tử Chánh Pháp này, mà nay Ta được thọ mạng hơn trăm năm và thành tựu được Pháp thân kim cương bất hoại."

"Pháp" thì nó vốn không có "Chánh, Tỳ lệ ng, Mạt"; nhưng tâm con người thì có sự phân biệt về "Chánh, Tỳ lệ ng, Mạt". Theo Hòa Thệ lệ ng, bắt đầu khi nào còn có người đi ng công tu hành, thì khi đó là Chánh Pháp còn đang trỗi th.

Nếu không còn ai tu hành, không có người nào đ, t, ng, và h c thu c Kinh Lăng Nghiêm, thì đó là Thời Kỳ Mạt Pháp. Bởi trong Kinh Lăng Nghiêm, có phần "Tỳ lệ Ch ng Thanh Tỳ nh Minh H i" giảng về sát sanh (sát), tr m c p (đ o), dâm d c (dâm), d i trá (v ng); và i phần "Ngũ Th p m Ma" giảng về thiên ma, người đ o c n k đ n t n x ng tu ; và c hai phần này đ u nói rõ ràng rằng khi nào không còn người giảng, thì khi đó là Thời Kỳ Mạt Pháp. Giờ còn, t c là Phật Pháp còn v y!

Vào năm 1990, trong một lần thuyết giảng tại Trung Tâm Lao Công Cao Hùng, Đài Loan, Hòa Thệ lệ ng đã kh n th t nói rằng: "Thời Kỳ Mạt Pháp là do những người t i gia ch h tr i cho một người xuất gia riêng lẻ mà t o thành!". Vì sao lại như thế?

Hòa Thệ lệ ng giảng thích rằng:

"Người xuất gia sống một mình một chùa, x ng v ng x ng bá, làm vua một cõi. Người t i gia do thi u Tr ch Pháp Nhân' nên đi theo h Pháp cho h , h t i h lui, và h luôn x ng đ a ng c! Vào Thời Kỳ Chánh Pháp, t t c đ i chúng đ u sống chung trong một đ i tùng lâm c a chùa và cùng nhau đ ng công tu Đ o. Song, vào thời kỳ Mạt Pháp, người ta l i không thích n p sống c a đ i tùng lâm n a. M i người i m t chùa riêng - ông theo cách c a ông, tôi theo cách c a tôi - khi n cho người t i gia tr nên hoang mang, b i r i. H th y ông s n y t ng m o trông đ p đ bèn h pháp cho ông ta, xây chùa riêng cho ông ta tr trì. Rồi sau đó l i th y m t v s khác cũng không t l m, h l i xây cho v đó m t ngôi chùa n a. H t i h lui, r t cu c là làm cho nh ng người xuất gia sanh lòng tham danh hám l i đ n n i ph i hoàn t c!"

Hòa Thệ lệ ng hoàn toàn không phần đ i vi c xây chùa, nhưng ch vì con người ngày nay quá h ng th , không bi t l y Pháp nghĩa và giáo đ c (nghĩa lý Phật Pháp và đ o lý giáo đ c) đ hóa đ chúng sanh. H ch bi t dùng "chùa l n" đ đ chúng sanh, cùng bày ra ph ng cách đ đ c n i t ng và tr nên giàu có.

Cái nhìn của Hòa Thượng về việc xây chùa như sau:

"Tôi chùa không bằng tôi người, tôi người không bằng tôi Phật. Tôi muốn làm một người thì đức tin. Tôi muốn đức nên người và Phật sống, người và Bồ Tát sống, người và Tỳ Sù sống. Tôi còn muốn làm cho tất cả chúng sanh trên toàn thế giới này đều biến thành người và Phật sống, Bồ Tát sống, Tỳ Sù sống luôn nhé! Tôi đề phá đây không phải là người ngôi chùa lớn, mà là các miếu thờ Thần Đóa, miếu thờ Thành Hoàng, miếu thờ của gia đình. Khi người người chùa như đến sang chùa lớn, thì tất cả có thể cùng nhau tu hành, như thế mới là nếp sinh hoạt của một đời từng tâm. Vì sao chùa như thì không được tất? Bởi vì đó thì u sầu gò bó, câu thúc; không còn phải "quán thế tử", mà có thể ăn thế tử, mặc thế tử, đi đến thế tử, nên rồi dần quên đi việc tu Đóa. Hàng ngày chỉ biết phan duyên, mà tập khí nghiệp chính là vết thối nát trí mạng làm bằng hoa Phật Giáo!"

Tôi hy vọng Phật Giáo sẽ ghi lòng tạc dạ người người này và đem tiếp tục "bớt tai ăn cắp chuông," đời sống nhân loại nhé. Hiện nay, các đại hội u hân lớn trong Phật Giáo tại Đài Loan đã vô cùng nghiêm trọng, có thể nói là đến mức phải báo động rồi; thế nhưng, chúng có người nào dám đứng ra lên tiếng kêu gọi; mà ai nỡ ý chỉ trừ một người nhìn cảnh Phật Giáo đang đi đến vực thẳm ngấm đẫm vong.

Cách ba bước là có một tinh xá, đi năm bước là góp một ngôi chùa lớn – mới người người đều ra sức tích cực Pháp hội, siêu đả vong linh, làm lớn quán đảnh, truy cập Pháp, xây chùa..., mà chúng hay biết gì về việc học đạo giáo nghĩa, học đạo chúng sanh làm thế nào để chấm dứt sanh tử! [\(2\)](#)

Giáo nghĩa căn bản của Đức Phật là giáo dục, làm cho tất cả chúng sanh đều có trí huệ, có Trách Pháp Nhân, biết nhân biết quả, đoan ác tu thiện; chứ chúng phải một mặt chú trọng về việc xây chùa dâng miếu, tích cực Pháp hội! Chúng ta có bao giờ thấy họ rồi đứng sau người người giáo huấn nghiêm khắc này của Hòa Thượng nên giữ gìn bao máu lệ xót xa?

Như ý nghĩa trong câu "đến năng quang chiếu vũ trụ, bớt tích tụ phàm thân", Hòa Thượng chỉ muốn ánh sáng tâm người đến trên tay Ngài soi sáng đến càng xa càng tốt, mà chúng quan tâm đến việc mình bị phàm! "Đuôi gập muôn ngàn khó khăn, tôi vẫn giữ vững ý chí của mình." Đây là lời mô tả chân thật nhất về Hòa Thượng.

Ghi chú của Ban Viết Dựch:

(1) - Mãn Nhã T (Mãn Nhã Kha), người đời Châu (372-289 trước Tây lịch), là một nhà hiền triết có công rất lớn trong việc làm sáng tỏ đạo Nho.

- Đạo Ng T (Đạo Ng Chu), người nước V (khoảng 440-360 trước Tây lịch); là một triết gia thời Chiến Quốc; chủ trương thuyết "vô ngã"—chỉ lo riêng về việc mình mà không hề đem xa đến thiên hạ, quyệt gặt bên ngoài thì chuyên của người.

- Mạc T (Mạc Đ ch), người nước S, là một triết gia thời Chiến Quốc, làm Đ i Phu cho nước T ng; chủ trương thuyết kiêm ái và hòa bình; lập ra học phái Mạc Gia, lấy kiêm ái làm chủ đích.

(2) Lão Hòa Th ng Qu ng Khâm đã từng khai th r ng: "Trên thế gian hi n nay, đích thế có nh ng ng i xu t gia nh th . Họ chủ m u tính khu ch tr ng ngôi chùa của mình cho l n, chiêu d t n đ theo mình cho đông, đ khoe là có kh năng tr c m t m i ng i! Họ không cho phép t n đ kính tin các v Ph t nh ng chùa khác (ch đ c tin v Ph t chùa của họ mà thôi!); và t n đ cũng chủ đ c tin m t mình h th o, không đ c tôn kính nh ng ng i xu t gia khác. Họ ng ng i c ng cao ngã m n, t tôn t đ i này, ch ng ph i v n còn lẫn lóc trong vòng danh l i gi ng nh ng i t i gia bình th ng, s ng lây l t trong kh ão qua ngày đo n tháng sao? Ph t Pháp v n ch a suy vi, chính là lòng ng i đang suy vi v y!"

Nguồn: Dharmasite.net